TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35**/2017/HSST
Ngày: 11-4-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn.

2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 11/4/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2017/TLST-HS ngày 02/8/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với:

Các bị cáo:

1. Huỳnh Trung Ngh, sinh năm 1995, tại Vĩnh Long. HKTT: ấp H, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: sửa xe; Trình độ văn hóa: lớp 8/12; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Huỳnh Văn Hiếu, mẹ Đoàn Thị Anh Đài; Vợ Nguyễn Thị Tuyết Nhi và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 162/2013/HSST ngày 14/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xử phạt 36 tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong án phạt tù ra trại ngày 25/4/2015.

Bị bắt tạm giam ngày 26/5/2017 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 32/LB ngày 23/5/2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. (có mặt)

2. Cao Lê Hoàng Th, sinh năm 1996, tại Đồng Nai. HKTT: Tổ 12, ấp H, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Cao D Cường, mẹ Lê Hoàng Muội; Vợ, con: không;

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

3. Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1990, tại Bà Rịa-Vũng Tàu. HKTT: M04 tổ 4, ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Nguyễn Thanh Công, mẹ Nguyễn Kim Anh; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Yến và có 01 người con sinh năm 2014;

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 24/01/2017 bị UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phep chất ma túy, theo Quyết định số 43/QĐ-UBND.

Bị tạm giam từ ngày 15/8/2017 theo Lệnh tạm giam số 46/LB ngày 10/8/2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Đ. (có mặt)

Bị hại: Trần Hà L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu phố Hải Hòa, thị trấn Long Hải, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Vương Văn D, sinh ngày 23/3/2002; Người đại diện hợp pháp của D: ông Vương Văn Ch, sinh năm 1978. Cùng địa chỉ: Tổ 3, ấp Hải L, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Anh Nguyễn Minh S, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu phố Hải Hòa, thị trấn Long Hải, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Anh Nguyễn Minh Q, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu phố Hải Hòa, thị trấn Long Hải, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 23/10/2016, Vương Văn D sinh ngày 23/03/2002 điều khiển xe mô tô biển số 37P1-291.28 chở chị Lê Thị Thảo (là dì ruột của D) về phòng trọ của bà Ngát thuộc ấp H, xã P, huyện Đ. Khi đến nơi, chị Thảo đi vào phòng trọ, D đứng ngoài cổng phát hiện trước dãy phòng trọ có 1 chiếc xe mô tô biển số 72K1-068.55 của anh Trần Hà L đang dựng không người trông coi và chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt. D liền điều khiển xe của mình chạy đi cất giấu và đi bộ quay lại lấy chiếc xe 72K1-068.55 khởi động máy rồi chạy đi cất giấu ở một bụi cây ven đường gần khu vực nhà mình, sau đó D lấy xe 37P1-291.28 chạy về nhà. Khoảng 7 ngày sau thì D đến nơi cất giấu và lấy xe 72K1-291.28 chạy đến tiệm sửa xe của Huỳnh Trung Ngh ở tổ 12 ấp H, xã P, huyện Đ để bán cho Ngh, khi bán D nói xe mua của một người bạn bên Vũng Tàu lấy của những người đánh nhau bỏ lại nên xe không có giấy tờ, do nghi ngờ xe do phạm tội mà có nên Ngh không mua. D nhờ Ngh sơn lại xe màu trắng thành màu đen và chạy về nhà. Vài ngày sau D đến nhờ Ngh bán giúp chiếc xe trên, Ngh đồng ý. Sau đó Ngh gặp Cao Lê Hoàng Th và nói xe mua của một người bạn bên Vũng Tàu lấy của những người đánh nhau bỏ lại đồng thời nhờ Th tìm người mua để bán, Th đồng ý. Trong thời gian chờ bán xe, Th nhờ Ngh đổi lốc máy xe 72K1-291.028 sang lốc máy xe mô tô 61Z1-9119 của Th đang

sử dụng và Th trả cho Ngh 400.000đ tiền công. Sau đó Th gặp và biết Phạm Nguyễn Linh Gi muốn mua xe nên giới thiệu và nói rõ nguồn gốc xe, biết xe do phạm tội mà có nhưng Gi vẫn đồng ý mua với giá 3.500.000đ, Gi đã trả 3 lần được 2.700.000đ. Sau khi mua xe Gi sử dụng đến tháng 01/2017, trong một lần đi chơi và gặp Nguyễn Hữu Ph tại thành phố Bà Rịa, qua nói chuyện Ph biết rõ nguồn gốc xe 72K1-291.28. Ph hỏi mượn chiếc xe này để đi chở bạn đến chơi, sau đó đi luôn, nhiều lần Gi đòi nhưng Ph không trả, khoảng 3-4 ngày sau thì Ph nảy sinh chiếm đoạt rồi bán cho Trần Hữu P với giá 2.700.000đ (Ph khai 3.700.000đ) tiêu xài cá nhân. Quá trình P sử dụng xe thì đến ngày 22/01/2017 bị phát hiện và Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc xe 72K1-068.55. Riêng Phước khai đã trả cho Gi 3.000.000đ và Gi cũng đã đồng ý nhận số tiền này.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 chiếc xe mô tô biển số 72K1-068.55 đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Minh Q. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 16/3/2017 của Hội đồng định giá thuộc UBND huyện Đ kết luận chiếc xe mô tô biển số 72K1-068.55 có gí trị 8.415.000đ.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản ngày 23/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Đ kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen - bạc, số khung C640BY568528, không có lốc máy có giá 6.000.000đ; 01 lốc máy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, dung tích 110, số máy 5C64154661, có giá 2.000.000đ. Tổng giá trị xe mô tô mà Nguyễn Hữu Ph chiếm đoạt là 8.000.000đ.

- Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 72K1-068.55 màu trắng, số máy 568541, số khung 568528 hiện đã trao trả cho chủ sở hữu anh Nguyễn Minh Q (Q là anh ruột của Nguyễn Minh S cho Trần Hà L mượn xe).

Riêng chiếc xe 61Z1-9119 của Cao Lê Hoàng Th chưa xác định được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ làm rõ xử lý sau.

Đối với Vương Văn D sinh ngày 23/03/2002, tại thời điểm phạm tội mới (14 tuổi 07 tháng). Do đó căn cứ khoản 2 Điều 12 BLHS 1999, xác định D chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với loại tội phạm do hành vi của mình thực hiện nên CQĐT đã chuyển xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với Phạm Nguyễn Linh Gi hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định truy nã, tách vụ án đối với bị can Phạm Nguyễn Linh Gi để xử lý sau.

Đối với Trần Hữu Phước khai nhận khi mua xe mô tô biển số 72K1-068.55 không biết tài sản trên do phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý. Riêng Hồ Văn H không có mặt tại địa phương, CQĐT tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 14/3/2018 truy tố các bị cáo Huỳnh Trung Ngh, Cao Lê Hoàng Th về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999; bị can Nguyễn Hữu Ph về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận tòa bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Th xin được hưởng án treo vì hiện còn đang phải đi làm phụ giúp gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đánh giá tính chất, mức độ về hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Ngh từ 11 đến 13 tháng tù; Căn cứ khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Th từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Ph từ 8-12 tháng tù. Căn cứ Điều 47 buộc bị cáo Ngh phải giao nộp 2.700.000đ sung ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà các bị cáo Huỳnh Trung Ngh, Cao Lê Hoàng Th, và Nguyễn Hữu Ph thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của người làm chứng, nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 23/10/2016, tại phòng trọ của bà Ngát thuộc ấp H, xã P, huyện Đ, Vương Văn D, sinh ngày 23/03/2002 có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển số 72K1-068.55 trị giá 8.415.000đ của anh Trần Hà L (mượn của anh Nguyễn Minh Q và Nguyễn Minh Sang) và nhờ Huỳnh Trung Ngh bán dùm, Ngh nhờ Cao Lê Hoàng Th giới thiệu bán cho Phạm Nguyễn Linh Gi. Tất cả Ngh, Th đều biết xe do người khác phạm tội mà có vẫn thỏa thuận mua bán với nhau. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Ngh, Th phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Đối với Nguyễn Hữu Ph mặc dù biết xe của Gi không có giấy tờ nghi xe gian nhưng mượn của Gi rồi sau đó chiếm đoạt bán lại cho Trần hữu Phước. Hành vi của Nguyễn Hữu Ph đã đủ yêu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự

1999.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo Ngh, Th đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội; bị cáo Ph muốn có phương tiện đi lại nên lợi dụng sự tin tưởng của Gi cho mượn xe sau đó thì chiếm đoạt bán cho người khác lấy tiền tiêu xài, do đó cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm để giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy bị cáo Ngh là người có nhân thân xấu, năm 2013 bị Tòa án nhân dân Tp. V xử phạt 3 năm tù về tội "Cướp giật tài sàn". Tuy nhiên vì thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên căn cứ Điều 107 Bộ luật hình sự 2015 bị cáo không phải chịu tình tiết tái phạm. Đối với bị cáo Ph khi đang phải chấp hành biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng tiếp tục phạm tội. Ngoài ra trong thời gian điều tra Ph lại có hành vi vi phạm pháp luật hiện đang bị khởi tố điều tra về tội tàng trữ trái phép chất ma túy cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật.

[6] Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Th có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngh và Ph, áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th.

[7] Bị cáo Th có nhân thân thân, lý lịch tốt, có nơi cư trú rõ ràng hiện đang có việc làm ổn định. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà xử phạt tù cho hưởng án treo giao về chính quyền địa phương quản lý, giám sát trong thời gian thử thách là phù hợp.

[8] Đối với số tiền Ngh bán xe cho Gi 2.700.000đ là do phạm tội mà có nên buộc bị cáo Ngh phải giao nộp sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền Ph bán xe cho Phước 2.700.000đ Ph khai đã tiêu xài và đã trả cho Gi 3.000.000đ nên không xét đến.

[9] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc xe mô tô biển số 72K1-068.55 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Minh Q nên không xét đến; Đối với chiếc xe mô tô biển số 61Z1-9119 thu giữ của bị cáo Th chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để làm rõ xử lý sau.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên không xét đến.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[12] Đối với Vương Văn D do thời điểm phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính là đúng quy định; Đối với Phạm Nguyễn Linh Gi hiện đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã truy nã xử lý sau.

[13] Quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác phù hợp với nhận

định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Trung Ngh, Cao Lê Hoàng Th phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Bị cáo Nguyễn Hữu Ph phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Xử phạt Huỳnh Trung Ngh 10 (mười) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam (từ ngày 26/5/2017 đến ngày 11/4/2018) nên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam, giữ về hành vi vi phạm pháp luật nào khác.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

- Xử phạt Cao Lê Hoàng Th 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm 11/4/2018.

Giao bị cáo Cao Lê Hoàng Th cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

- Xử phạt Nguyễn Hữu Ph 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2017.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Buộc bị cáo Huỳnh Trung Ngh phải giao nộp số tiền 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

5. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc xe mô tô biển số 72K1-068.55 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Minh Q nên không xét đến; Đối với chiếc xe mô tô biển số 61Z1-9119 thu giữ của bị cáo Th chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để làm rõ xử lý sau.

6. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên không xét đến.

7. Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Trung Ngh, Cao Lê Hoàng Th và Nguyễn Hữu Ph, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- UBND xã Phước Hưng, H. Long Điền;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG TRÍ THỨC